TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2026/HNGĐ-ST
Ngày 06-01-2026
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Thanh Nguyên
2. Ông Lê Duy Bình

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Lào Cai.

Đại diện Vện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Hồ Hà Hải Huyền - Kiểm sát Vên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 8 - Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 96/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2025 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2025/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Bàn Thị S - Sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thôn N, xã D, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Triệu Ông N (Tên gọi khác: Triệu Tác V) - Sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Thôn N, xã D, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 06/10/2025 và bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, chị Bàn Thị S trình bầy:

Chị và anh Triệu Ông N (Tên gọi khác: Triệu Tác V) chung sống như vợ chồng từ năm 2004, đến ngày 18/8/2010 mới làm thủ tục đăng ký kết hôn tại tại UBND xã D, huyện V, tỉnh Lào Cai (Nay là xã Dương Quỳ, tỉnh Lào Cai). Anh chị chung sống đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh N không tu chí làm ăn, không quan tâm gia đình, hay uống rượu dẫn đến vợ chồng cãi nhau, bất đồng quan điểm, tính cách không hợp, không tìm được tiếng nói chung, cuộc sống chung không hoà thuận, hạnh phúc. Do mâu thuẫn trầm trọng,

chị về nhà bố mẹ đẻ sinh sống nên anh chị đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn.

Quá trình giải quyết, anh N không đến Toà án làm Vệc. Toà án đã tiến hành xác minh, xác định anh N vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương, anh đi làm xa, thỉnh thoảng về thăm gia đình. Toà án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định.

Về con chung: Chị S trình bầy, quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là cháu Triệu Ông Khé - Sinh ngày: 09/3/2005 và cháu Triệu Kim Dẫn - Sinh ngày: 29/01/2007, hiện tại các cháu phát triển bình thường trên 18 tuổi nên chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị S không yêu cầu chia tài sản chung và trình bầy không có công nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Vện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Lào Cai phát biểu ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật: về thủ tục Tố tụng dân sự, xác định đúng quan hệ pháp luật, đúng tư cách người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ và giải quyết trong thời hạn luật định.

Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng. Bị đơn đã được Tòa án niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa án làm Vệc. Lời khai của nguyên đơn phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định các đương sự có mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147, điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Bàn Thị S được ly hôn với anh Triệu Ông N (Tên gọi khác: Triệu Tác V).

Về con chung: Chị S và anh N có 02 con chung là cháu Triệu Ông Khé - Sinh ngày: 09/3/2005 và cháu Triệu Kim Dẫn - Sinh ngày: 29/01/2007, hiện tại các cháu phát triển bình thường trên 18 tuổi nên chị không yêu cầu Toà án giải quyết. Đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự theo quy định. Tòa án đã tiến hành mở phiên họp về kiểm tra Vệc giao nộp, tiếp cận, công khai các tài liệu, chứng cứ nhưng không hoà giải được vụ án vì vắng mặt bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Bàn Thị S khởi kiện xin ly hôn với anh Triệu Ông N (Tên gọi khác: Triệu Tác V). Các đương sự đều có hộ khẩu thường trú tại

xã Dương Quỳ, tỉnh Lào Cai. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị S và anh N là hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn do tính cách không hợp nhau, anh S không quan tâm chăm sóc gia đình, vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hòa thuận, hạnh phúc. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị S có nguyện vọng xin ly hôn và mâu thuẫn của anh chị được địa phương xác nhận là đúng sự thật. Toà án đã niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh N không đến Toà án làm Vệc và không có bản tự khai trình bầy ý kiến. Toà án đã hoãn phiên toà lần thứ N do vắng mặt bị đơn, vì vậy Vệc xét xử vắng mặt bị đơn lần thứ hai không có lý do là phù hợp với quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Do mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống không hạnh phúc, vì vậy Vệc chị S đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh N là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Qúa trình chung sống, chị S và anh N có 02 con chung là cháu Triệu Ông Khé - Sinh ngày: 09/3/2005 và cháu Triệu Kim Dẫn - Sinh ngày: 29/01/2007, hiện tại các cháu phát triển bình thường trên 18 tuổi. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Chị S không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, chị trình bầy không có công nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về đề nghị của Kiểm sát Vên: Xét thấy ý kiến của đại diện Vện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp nên Hội đồng xét xử cần xem xét chấp nhận theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Chị Bàn Thị S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

1. Xử cho chị Bàn Thị S ly hôn với anh Triệu Ông N (Tên gọi khác: Triệu Tác V).

Quan hệ hôn nhân giữa chị Bàn Thị S và anh Triệu Ông N (Tên gọi khác: Triệu Tác V) chấm dứt kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2.Về án phí: Chị Bàn Thị S phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0001049 ngày 07/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Chị Bàn Thị S đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 8-Lào Cai (2);
- Phòng THADS khu vực 8-Lào Cai;
- UBND xã Dương Quỳ;
- Đương sự (02);
- Lưu HS, TA, VP .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng Liên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sng Liên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sng Liên